TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Riềng, ngày 27 tháng 6 năm 2019

Số: 39/2019/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất dùng làm lối đi".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Bùi Văn S**, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn PN, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Thị B**, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn PN, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trương Thị Kh, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn PN, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước. Địa chỉ hiện nay: Thôn XA, xã MA, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện ủy quyền của bà Kh: Ông Bùi Văn S, sinh năm 1961 *(Theo giấy ủy quyền ngày 02/4/2019).*

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1964;

+ Ông Trương Ngọc M, sinh năm 1962.

Người đại diện ủy quyền của ông Trương Ngọc M: Bà Lê Thị H *(theo văn*

bản ủy quyền ngày 29/3/2019).

Cùng địa chỉ: Thôn PN, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước. Địa chỉ hiện nay: Thôn TT, xã IAV, huyện Ch PR, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Các bên đương sự thống nhất sử dụng phần diện tích đất theo Trích đo bản đồ địa chính ngày 09/4/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện PPR, tỉnh Bình Phước dùng làm lối đi chung cho hộ ông Bùi Văn S, hộ bà Trần Thị B và hộ bà Lê Thị H, cụ thể:

Diện tích đất 220,8m^2 (trong đó hành lang bảo vệ đường bộ 04m^2), gồm 02 thửa liền kề nhau: Thửa số 01 có diện tích 132,1m^2 (hành lang bảo vệ đường bộ 2,4m^2), thửa số 02 có diện tích 88,7m^2 (hành lang bảo vệ đường bộ 1,6m^2) là một phần thửa đất số 48, tờ bản đồ số 62 tọa lạc tại thôn PN, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước, đất đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận QSD đất số CĐ 679816 ngày 11/10/2017 cho bà Trần Thị B, đất có tứ cận:

Phía Bắc giáp đất bà Trần Thị B; Phía Nam giáp đất bà Lê Thị H, ông Nguyễn Văn S, ông Phan Tiến V; Phía Đông giáp đường ĐT 741; Phía Tây giáp đất ông Bùi Văn S.

(Có trích đo bản đồ địa chính ngày 09/4/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện PR, tỉnh Bình Phươc kèm theo).

Các bên đương sự được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đối với phần diện tích đất dùng làm lối đi nêu trên.

+ Bà Lê Thị H, ông Trương Ngọc M có trách nhiệm liên đới trả cho ông Bùi Văn S, bà Trương Thị Kh số tiền 60.000.000đ *(Bằng chữ: Sáu mươi triệu đồng)* trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày 19/6/2019 đến ngày 19/10/2019.

Kể từ ngày 20/10/2019 bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

+ Về chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền 4.085.418đ, nguyên đơn ông S, bị đơn bà Trần Thị B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H tự nguyện chịu. Do ông Bùi Văn S đã nộp nên bà Trần Thị B, bà Lê Thị H có trách nhiệm mỗi người trả lại cho ông Bùi Văn S số tiền 1.400.000đ *(Bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Văn S tự nguyện chịu án phí sơ thẩm không có giá ngạch về tranh chấp quyền sử dụng đất 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu số 026926, quyển số 0539 ngày 11/3/2019. Hoàn trả lại ông Bùi Văn S số tiền 150.000đ *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Bà Lê Thị H, ông Trương Ngọc M tự nguyện chịu 1.500.000đ *(Bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí có giá ngạch đối với phần nghĩa vụ thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND,VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện PR;
- Chi cục THADS huyện PR;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã kỹ

Đỗ Tấn Trường